**Học HTML**

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic01.gif | Bạn muốn viết một trang Web? |

Một trang Web thực chất chỉ là một tập tin văn bản dạng text (text file), tuy nhiên khi đặt tên cho nó bạn cần chú ý là thay vì dùng phần đuôi thông thường là .txt thì bạn phải dùng .html hay .htm. Tập tin này còn được gọi là một tập tin HTML (HTML file).

HTML là chữ viết tắt của HyperText Mark-up Language. Để viết một HTML file bạn chỉ cần dùng một phần mềm soạn thảo text (text editor), như Notepad trong hệ điều hành Windows chẳng hạn. Tất nhiên là khi viết bạn sẽ phải tuân theo cú pháp của HTML.

Sau khi viết xong một trang Web, bạn sẽ dùng một phần mềm khác, gọi là một trình duyệt web (web browser), chẳng hạn như Internet Explorer trong hệ điều hành Windows, để mở nó ra. Browser sẽ hiểu cú pháp HTML và biểu thị trang Web đó cho người đọc.

Tuy cú pháp của HTML không khó, nhưng nhiều người cũng ngại không muốn bỏ công học nó. Vì vậy các công ty phần mềm đã sản xuất các phần mềm để giúp soạn thảo HTML như FrontPage, Dreamweaver ... Khi dùng các phần mềm đó người ta hầu như không cần phải học cú pháp HTML.

Còn trong bài giới thiệu này thì tôi sẽ hướng dẫn cho các bạn cú pháp HTML để có thể viết trực tiếp một trang Web bằng Notepad. Các bạn có thể hỏi: tại sao phải mất công học cú pháp HTML làm gì, khi mà chỉ việc dùng FrontPage hay Dreamweaver?

Thật ra, những phần mềm như FrontPage hay Dreamweaver chỉ giúp bạn đỡ mất công gõ cú pháp HTML mà thôi. Chỉ cần click một vài nút là chúng tự động tạo ra các cấu trúc HTML cho bạn. Tuy nhiên, mã nguồn (source code) mà chúng tạo ra thường rất dài, không đẹp về mặt cấu trúc. Người ta nói đùa rằng đó là quick and dirty source code, tạm dịch là mã nguồn nhanh nhưng dơ bẩn.

Các bạn hãy cưỡng lại xu hướng muốn dùng ngay những phần mềm đó. Hãy kiên nhẫn học bài hướng dẫn này trước. Rồi sau này, muốn đỡ mỏi tay khi gõ những trang rất dài, bạn hãy chuyển qua dùng chúng. Lúc đó, bạn mới có thể thực sự làm chủ những gì chúng tạo ra.

|  |  |
| --- | --- |
| Bạn muốn viết một trang Web?Bài 1. Trang Web cơ bản | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic02.gif |

|  |
| --- |
|  |

Để bắt đầu bạn hãy mở Notepad (click Start, chọn Programs, vào Acessories và chọn Notepad) và viết những dòng sau:

|  |
| --- |
| <HTML> </HTML> |

Mỗi nhóm ký tự bao gồm giữa các dấu <> được gọi là một tag. Hầu hết các tags đều đi thành từng cặp, mỗi cặp gồm tag mở đầu và tag kết thúc. Để có tag kết thúc, bạn chỉ việc thêm ký tự / vào tag mở đầu. Bạn có thể viết các tag bằng chữ thường hay chữ hoa đều được. Ở đây tôi dùng chữ hoa để cho các bạn dễ phân biệt các tags với những cái khác.

Có thể xem các tags như những lời nói gửi tới web browser. Trong trường hợp trên chúng ta vừa nói cho browser biết rằng đây là khởi đầu của một HTML file (<HTML>), và đây là kết thúc của file đó (</HTML>).

Bên trong các tags HTML lúc nào cũng phải có các tags HEAD:

|  |
| --- |
| <HTML> <HEAD> </HEAD> </HTML> |

Bạn lưu ý là không được chừa khoảng trống giữa dấu < với tên của tag, giữa dấu < với dấu /, hay giữa dấu / với tên của tag. Điều này cũng áp dụng cho tất cả các tags bạn sẽ gặp sau này.

Bên trong các tags HEAD là các tags TITLE:

|  |
| --- |
| <HTML> <HEAD> <TITLE></TITLE> </HEAD> </HTML> |

Nội dung của trang Web thì sẽ được bao gồm giữa các tags BODY:

|  |
| --- |
| <HTML> <HEAD> <TITLE></TITLE> </HEAD> <BODY> </BODY> </HTML> |

Để kết thúc trang Web đầu tiên này, bạn hãy cho nó một tựa đề và một nội dung nào đó, chẳng hạn như:

|  |
| --- |
| <HTML> <HEAD> <TITLE>Ban muon viet mot trang Web?</TITLE> </HEAD> <BODY> Chao cac ban ! </BODY> </HTML> |

Bây giờ bạn hãy lưu tài liệu vừa soạn thảo vào một HTML file. Trong Notepad click File và chọn Save As. Một dialog box sẽ xuất hiện sau đó để giúp bạn chọn nơi cất giữ file và và viết tên file. Để thuận tiện bạn hãy cất tất cả các file thực tập hôm nay vào một folder mới riêng biệt, như trên ảnh minh họa sau đây:

http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/workfolder.gif

Để tạo một folder mới, trong dialog box vừa xuất hiện bạn hãy nhấn vào nút -->New Folder icon.

Chọn một tên cho folder mới vừa tạo ra, sau đó double-click lên folder để mở nó ra. Trước hết lưu ý là trong mục Save as type bạn phải chọn All files (\*.\*). Kế đến trong mục File name hãy viết tên của file, với phần đuôi là .html hay .htm, chẳng hạn như trang01.html. Cuối cùng hãy click Save.

Để xem trang Web vừa rồi bạn có thể làm theo hai cách:

1. Mở Internet Explorer bằng cách click nút Start, rồi vào Programs, chọn Internet Explorer. Trong Internet Explorer click File, sau đó chọn Open, trong dialog box xuất hiện sau đó click Browse để tới folder nơi bạn lưu HTML file vừa soạn thảo. Double-click lên file đó.
2. Mở Windows Explorer, tìm ra file bạn vừa save, double-click lên tên file.

Trong Internet Explorer trang Web của bạn trông sẽ như thế này:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! |

Tùy theo phiên bản và cấu hình của Internet Explorer trên máy tính đang dùng, những gì bạn trông thấy có thể khác đôi chút với hình ảnh trên.

Tôi nhấn mạnh hai điểm chính của bài học này. Thứ nhất, file vừa rồi là dạng cơ bản nhất của một HTML file, bất kỳ HTML file nào cũng phải chứa những tags nêu trên. Thứ hai, phần tựa đề bao gồm giữa các tags TITLE sẽ xuất hiện ở thanh ngang trên cùng của web browser, như các bạn thấy trong hình ảnh trên đây. Dĩ nhiên, với mỗi trang bạn sẽ chọn một tựa đề khác cho phù hợp với nội dung của nó.

Trước khi qua phần kế tiếp tôi đề nghị các bạn làm như sau:

* Xóa bỏ phần nội dung bao gồm giữa các tags <BODY></BODY> của trang01.html;
* Save nó dưới một cái tên mới trong folder làm việc của bạn. Nó sẽ là một bộ khuôn để bạn viết các trang Web khác, vì vậy hãy đặt tên cho nó là khuon.html. Để save file dưới một tên mới, trong Notepad bạn cũng chọn File, rồi Save As.

Từ nay trở đi, khi cần viết một trang mới, bạn chỉ việc mở trang khuon.html này ra, viết thêm phần nội dung, rồi save thành trang Web mới.

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic03.gif | Bạn muốn viết một trang Web?Bài 2. Thay đổi nền của trang Web |

Bạn hãy mở trang khuon.html trong Notepad để soạn thảo tiếp tục. Trước hết chúng ta trở lại với tag BODY, bạn hãy viết thêm phần　background có màu xanh như sau đây:

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#00FFFF"> Chao cac ban ! </BODY> |

Dùng Save as trong Notepad để lưu thay đổi vừa rồi vào một trang mới, tên là trang02.html, rồi mở nó trong Internet Explorer. Trang Web của bạn trông sẽ như sau:

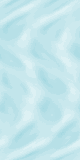
|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! |

BGCOLOR là một attribute (tính chất) của tag BODY, cho phép thay đổi màu nền của trang Web (BGCOLOR là chữ viết tắt của background color, là màu nền). Bạn lưu ý là luôn luôn có một khoảng trống giữa BODY và BGCOLOR. Điều này cũng áp dụng cho mọi tags khác và các attributes của chúng.

Trong ví dụ trên #00FFFF là mã số của màu xanh da trời. Để xem mã số của 216 màu căn bản, mời bạn click [vào đây](https://www.w3schools.com/colors/colors_picker.asp).

Đến giai đoạn này, bạn nên có hai cửa sổ Internet Explorer mở song song, một để xem bài giới thiệu này, còn một để mở trang Web mà bạn đang soạn thảo. Để mở thêm một cửa sổ Internet Explorer, trong cửa sổ hiện đang mở bạn hãy chọn File, rồi chọn New Window.

Bạn cũng có thể dùng một ảnh làm nền cho trang Web. Sau đây là một ví dụ:



Để dùng ảnh nền nói trên, trước hết bạn hãy save ảnh vào cùng một folder như các trang Web của bạn. Muốn thế bạn hãy right-click vào ảnh trên, trong popup menu sẽ xuất hiện sau đó bạn hãy chọn Save Picture as. Trong dialog box sẽ xuất hiện kế đó, chọn folder có chứa các trang Web của bạn, giữ nguyên tên ảnh là swirlies.gif và click Save.

Trở lại Notepad, hãy thay BGCOLOR="#00FFFF" bằng phần text màu đỏ sau đây:

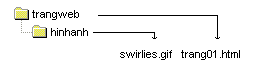
|  |
| --- |
| <BODY BACKGROUND="swirlies.gif"> Chao cac ban ! </BODY> |

Save thay đổi vừa rồi (trong Notepad chọn File, rồi Save), chuyển qua cửa sổ Internet Explorer của trang02.html và nhấn nút Refresh. Trang Web của bạn trông sẽ như sau:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifhttp://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/swirlies.gif  Chao cac ban ! |

BACKGROUND là một attribute khác của tag BODY, cho phép dùng một ảnh làm nền của trang Web (BACKGROUND nghĩa là nền). Thực ra ảnh nền nói trên chỉ có kích thước nhỏ thôi (80x160 pixels), nhưng browser đã dùng nó như kiểu người ta dùng gạch để lát gạch nền nhà vậy, tạo nên một cái nền rộng như các bạn thấy đó.

Thông thường bạn nên cất tất cả các ảnh dùng trong trang Web của mình vào một folder con riêng biệt, nằm bên trong folder làm việc (nơi bạn cất các trang Web). Bạn có thể tạo một folder con tên là hinhanh chẳng hạn và save ảnh nền swirlies.gif vào đó, như trên ảnh minh họa sau đây:



Khi đó bạn nhớ là phải thêm đường dẫn tới ảnh nền như sau:

|  |
| --- |
| <BODY BACKGROUND="hinhanh/swirlies.gif"> Chao cac ban ! </BODY> |

|  |  |
| --- | --- |
| Bạn muốn viết một trang Web?Bài 3. Định dạng văn bản | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic04.gif |

Bạn lại mở khuon.html trong Notepad và viết thêm phần text có màu đỏ sau đây:

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#CCFFDD"> Chao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! </BODY> |

Save thay đổi vừa rồi vào trang03.html và mở nó ra trong Internet Explorer, trang Web mới của bạn trông sẽ như thế này:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Ô hay, tại sao browser lại không xuống dòng vậy? Sự thật là dù bạn có gõ xuống dòng bao nhiêu lần đi nữa thì browser vẫn chỉ hiển thị một dòng duy nhất thôi. Cú pháp HTML quy định là mỗi khi muốn xuống dòng bạn phải nói rõ cho browser biết bằng cách dùng tag <BR> (viết tắt của chữ Break). Bạn hãy thử thêm tag đó như sau:

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#CCFFDD"> Chao cac ban !<BR> Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! </BODY> |

Save thay đổi vừa rồi và nhấn nút Refresh trong Internet Explorer, trang Web của bạn trông sẽ như thế này:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Các bạn chú ý là tag <BR> chỉ đứng một mình ở cuối dòng chứ không có tag kết thúc </BR>.

Tương tự như vậy, nếu muốn phân đoạn bạn cũng phải báo cho browser biết bằng cách bọc mỗi đoạn văn trong các tags <P></P> (viết tắt của chữ Paragraph) như sau:

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#CCFFDD">  <P>Chao cac ban !</P>  <P>Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi !</P>  </BODY> |

Sau khi save thay đổi vừa rồi và nhấn nút Refresh trong cửa sổ Internet Explorer của trang03.html bạn sẽ thấy:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gif  Chao cac ban !  Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Bạn cũng có thể vẽ thêm một đường ngang ngăn cách hai đoạn văn với tag <HR> như sau (HR là chữ viết tắt của Horizontal Ruler):

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#CCFFDD">  <P>Chao cac ban !</P>  <HR>  <P>Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi !</P>  </BODY> |

Lại save và nhấn nút Refresh trong Internet Explorer, trang Web của bạn trông sẽ như thế này:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gif  Chao cac ban !  Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Cũng như tag <BR>, tag <HR> chỉ đứng một mình chứ không cần có tag kết thúc tag </HR>.

Thông thường thì browser ép các câu và đoạn văn sang trái, như các bạn thấy qua các bước thực tập trên đây. Nếu muốn ép chúng sang phải hay đưa chúng vào giữa trang bạn có thể dùng tag <DIV></DIV> với attribute ALIGN="RIGHT" hay ALIGN="CENTER" (DIV là chữ viết tắt của Division, tức là một phần):

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#CCFFDD">  <DIV ALIGN="RIGHT">  <P>Chao cac ban !</P>  </DIV>  <HR>  <DIV ALIGN="CENTER">  <P>Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi !</P>  </DIV>  </BODY> |

Kết quả sẽ như thế này (tất nhiên, đừng quên hai động tác Save và Refresh nghe bạn):

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gif  Chao cac ban !  Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Nhiều khi bạn cần sắp xếp nội dung thành nhiều đoạn như trong một danh sách hay một bảng liệt kê. Khi đó bạn phải dùng các tags <UL></UL> (Unordered List, danh sách không thứ tự) hay <OL></OL> (Ordered List, danh sách có thứ tự) như trong ví dụ sau:

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#CCFFDD">  <DIV ALIGN="RIGHT">  <P>  <UL>  <LI>Chao cac ban !</LI>  <LI>Hello !</LI>  </UL>  </P>  </DIV>  <HR>  <DIV ALIGN="CENTER">  <P>  <OL>  <LI>Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi !</LI>  <LI>Welcome to my Website !</LI>  </OL>  </P>  </DIV>  </BODY> |

Web browser sẽ hiển thị đoạn trên như sau:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gif   * Chao cac ban ! * Hello !  1. Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! 2. Welcome to my Website ! |

Trong một danh sách như trên thì mỗi đoạn hay yếu tố phải được bao bọc giữa các tags <LI></LI> (viết tắt của List Item, là yếu tố của danh sách).

Các bạn lưu ý là cách thức các tags được lồng vào nhau đều có ý nghĩa rõ ràng:

* <UL></UL> được lồng vào trong <P></P> vì List của chúng ta nằm trong một Paragraph.
* <P></P> lại được lồng vào trong <DIV ALIGN="RIGHT"></DIV> vì chúng ta muốn ép cả Paragraph này sang phải.

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic01.gif | Bạn muốn viết một trangWeb?Bài 4. Thay đổi kiểu chữ |

Thông thường font chữ dùng để hiển thị trang Web được lựa chọn sẵn trong web browser. Nhưng bạn cũng có thể buộc browser phải dùng đúng font chữ do bạn quy định, tất nhiên với điều kiện là máy tính dùng để coi trang Web của bạn phải có font chữ đó.

Để quy định một font chữ dùng trên toàn bộ trang Web của mình, bạn có thể dùng tag <BASEFONT>. Hãy mở trang khuon.html trong Notepad và thêm phần text có màu đỏ sau:

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#FFFFCC">  <BASEFONT FACE="ARIAL">  Chao cac ban !<BR>  Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi !  </BODY> |

Save thay đổi trên vào trang04.html và mở nó trong Internet Explorer bạn sẽ thấy:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Chúng ta đã dùng tag <BASEFONT> với attribute là FACE="ARIAL" để định loại font là Arial.

Nếu máy tính bạn đang dùng không có font Arial thì browser sẽ dùng font chữ đã được quy định trong cấu hình của nó để hiển thị trang Web. Để thấy được tác dụng của tag <BASEFONT> bạn nên chọn một font có sẵn trên máy bạn đang dùng.

Ngoài ra bạn chú ý là tag <BASEFONT> chỉ đứng một mình chứ không có tag kết thúc.

Bạn cũng có thể quy định cỡ chữ trong <BASEFONT> với attribute SIZE="n", trong đó n là một số nguyên trong khoảng từ 1 cho đến 7, còn nếu bạn không định rõ cỡ chữ thì browser sẽ tự động dùng cỡ chữ là 3.

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#FFFFCC"> <BASEFONT FACE="ARIAL" SIZE="4"> Chao cac ban !<BR> Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! </BODY> |

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Trong <BASEFONT> còn có attribute COLOR="#nnnnnn", trong đó #nnnnnn là mã số màu, dùng để định màu chữ trong trang Web.

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#FFFFCC"> <BASEFONT FACE="ARIAL" SIZE="4" COLOR="#339900"> Chao cac ban !<BR> Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! </BODY> |

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Tag <BASEFONT> quy định kiểu chữ dùng trong cả trang Web. Tuy nhiên, trong từng câu từng đoạn bạn vẫn có thể thay đổi kiểu chữ được. Muốn vậy, hãy dùng tag <FONT></FONT> để bao câu hay đoạn văn ấy lại. Bạn hãy thử viết thêm như sau:

|  |
| --- |
| <BODY BGCOLOR="#FFFFCC" > <BASEFONT FACE="ARIAL" SIZE="4" COLOR="#339900"> <FONT FACE="COURIER NEW">Chao cac ban !</FONT><BR> Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! </BODY> |

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Font chữ trong câu thứ nhất đã được thay đổi từ Arial thành Courier New, nhưng phần còn lại của trang Web vẫn dùng font Arial, là font quy định bởi <BASEFONT>.

Trên đây tôi không định cỡ chữ trong FONT, do đó browser dùng giá trị quy định trong <BASEFONT> là 4. Nếu dùng attribute SIZE="+1" thì cỡ chữ được tăng thêm một mức so với cỡ chữ quy định trong <BASEFONT>, tức là bằng 5.

<BODY BGCOLOR="#FFFFCC" >  
<BASEFONT FACE="ARIAL" SIZE="4" COLOR="#339900">  
<FONT FACE="COURIER NEW" SIZE="+1">Chao cac ban !</FONT><BR>  
Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi !  
</BODY>

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Còn nếu bạn viết SIZE="-2" thì cỡ chữ được giảm đi hai mức so với cỡ chữ trong <BASEFONT>. Cách xác định cỡ chữ như vậy gọi là tương đối. Còn cách định cỡ chữ kiểu như SIZE="3" trong phần đầu được gọi là tuyệt đối. Với tag FONT bạn muốn định cỡ chữ bằng cách nào cũng được. Cần nhớ là tương đối thì có dấu + hay -, còn tuyệt đối thì không có dấu.

Tất nhiên bạn cũng có thể định màu chữ trong FONT với attribute COLOR="#nnnnnn".

<BODY BGCOLOR="#FFFFCC" >  
<BASEFONT FACE="ARIAL" SIZE="4" COLOR="#339900">  
<FONT FACE="COURIER NEW" SIZE="+1" COLOR="#FF9900">Chao cac ban !</FONT><BR>  
Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi !  
</BODY>

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifChao cac ban ! Chuc mung cac ban den voi trang Web cua toi ! |

Bạn cũng có thể viết chữ nghiêng (Italic), chữ in đậm (Bold) hay gạch dưới (Underlined) với các tags <I></I>, <B></B> và <U></U>.

<BODY BGCOLOR="#FFFFCC">  
<BASEFONT FACE="ARIAL" SIZE="4" COLOR="#339900">  
<FONT FACE="COURIER NEW" SIZE="+1" COLOR="#FF9900"><B>Chao cac ban !</B></FONT><BR>  
<U>Chuc mung</U> cac ban den voi <B><I>trang Web</I></B> cua toi !  
</BODY>

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gif**Chao cac ban !** Chuc mung cac ban den voi ***trang Web*** cua toi ! |

Để viết tiếng Việt, bạn dùng một bộ gõ tiếng Việt như VietKey để soạn thảo bình thường trong NotePad. Tuy nhiên, bạn cần chú ý hai điều sau đây:

* Nếu dùng font Unicode thì khi Save bạn phải chọn kiểu Encoding là Unicode (trong dialog box Save As), còn với các fonts khác thì kiểu Encoding là ANSI.
* Thêm tag <META> sau đây vào trong phần giới hạn giữa các tags <HEAD></HEAD> của trang Web:

<META HTTP-EQUIV="Content-Type" CONTENT="text/html; CHARSET=unicode">

nếu dùng font Unicode, hay

<META HTTP-EQUIV="Content-Type" CONTENT="text/html; CHARSET=x-user-defined">

nếu dùng các fonts khác.

|  |  |
| --- | --- |
| Bạn muốn viết một trang Web?Bài 5. Multimedia | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic02.gif |

Bây giờ bạn hãy trang trí trang Web của mình bằng hình ảnh. Save ảnh sau đây vào folder hinhanh, giữ nguyên tên ảnh là friends.gif:

http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/friends.gif

Trong Notepad bạn hãy mở trang khuon.html và thêm vào phần text có màu đỏ sau đây:

<BODY BGCOLOR="#FFFFFF">  
<IMG SRC="hinhanh/friends.gif" WIDTH="90" HEIGHT="40"> Chào các bạn !  
</BODY>

Save những thay đổi vừa rồi vào trang05.html và mở nó ra trong Internet Explorer. Trang Web của bạn trông sẽ như sau:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifhttp://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/friends.gifChào các bạn ! |

Như vậy chúng ta đưa ảnh vào trang Web bằng cách dùng tag <IMG> (image). Trong tag này bạn dùng các attributes SRC (source) để cho biết vị trí và tên của file hình ảnh, WIDTH và HEIGHT để cho biết chiều rộng và chiều cao của ảnh (đơn vị là pixels). Nếu không ghi chiều rộng và chiều cao thì browser sẽ hoạt động chậm hơn vì phải tính toán độ lớn của ảnh.

Bạn cũng làm y như trên nếu muốn đưa ảnh gif động (animated gif) vào trang Web. Save animated gif sau đây vào folder hinhanh, giữ nguyên tên ảnh là party.gif:

http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/party.gif

Bạn hãy viết thêm phần text có màu đỏ sau đây:

<BODY BGCOLOR="#FFFFFF">  
<IMG SRC="hinhanh/friends.gif" WIDTH="90" HEIGHT="40"> Chào các bạn !  
<IMG SRC="hinhanh/party.gif" WIDTH="100" HEIGHT="50">  
</BODY>

Trong browser bạn sẽ thấy:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifhttp://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/friends.gifChào các bạn ! http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/party.gif |

Bây giờ bạn sẽ học cách đưa âm thanh (audio files) vào trang Web. Sau đây là một bản nhạc midi, bạn hãy save nó vào một folder con tên là midi nằm trong folder làm việc của bạn. Muốn thế hãy right-click lên biểu tượng dưới đây, rồi trong popup menu sẽ xuất hiện chọn Save Target As, giữ nguyên tên file là yelowros.mid.

[http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/avi.gif](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/midi/yelowros.mid)Nhạc midi

Trong phần tiếp theo đây những gì bạn thu được khi thực tập có thể sẽ không giống hoàn toàn với bài học, vì những lý do sau:

* Để nghe được âm thanh, máy tính bạn đang dùng phải có sound card và loa.
* Ngoài ra, browser phải có plug-in (phần mềm gắn thêm vào) để chơi các audio files.
* Plug-in để chơi audio trên máy tính bạn đang dùng khác với plug-in tôi dùng khi soạn bài này.

Bạn hãy viết thêm phần text có màu đỏ sau đây:

<BODY BGCOLOR="#FFFFFF">  
<IMG SRC="hinhanh/friends.gif" WIDTH="90" HEIGHT="40"> Chào các bạn !  
<IMG SRC="hinhanh/party.gif" WIDTH="100" HEIGHT="50">  
<HR>  
<EMBED SRC="midi/yelowros.mid" WIDTH="180" HEIGHT="40" AUTOPLAY="false" CONTROLLER="true" LOOP="false">  
</BODY>

Bạn sẽ thấy một toolbar để chơi nhạc trên trang Web:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifhttp://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/friends.gifChào các bạn ! http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/party.gif |

Khi đó người xem có thể bấm nút play trên toolbar để nghe bản yelowros.mid.

Chúng ta đã dùng tag <EMBED> để đưa âm thanh vào trang Web. Các attributes trong đó có nghĩa như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| SRC | Chữ viết tắt của Source, tức là nguồn. Bạn dùng attribute này để xác định nguồn audio (đường dẫn và tên file). |
| WIDTH, HEIGHT | Xác định chiều rộng và chiều cao bằng pixels của hình ảnh toolbar. Tùy loại plug-in, có thể bạn phải thay đổi giá trị của chúng để hình ảnh toolbar trông đẹp hơn. |
| AUTOPLAY | Chơi tự động. Bạn dùng AUTOPLAY="false" để plug-in không tự động chơi nhạc khi người xem mở trang Web ra. Còn nếu muốn ngược lại thì bạn dùng AUTOPLAY="true". |
| CONTROLLER | Bộ điều khiển. Bạn dùng CONTROLLER="true" để browser hiển thị toolbar điều khiển của plug-in. Nếu không muốn như vậy thì bạn dùng CONTROLLER="false". |
| LOOP | Lập đi lập lại. Bạn dùng LOOP="false" để plug-in không lập đi lập lại bản nhạc. Nếu muốn ngược lại thì bạn dùng LOOP="true". |

Có trường hợp khi mở một trang Web ra bạn nghe ngay một bản nhạc, điệu nhạc này cứ lập đi lập lại suốt thời gian bạn coi trang Web. Đó là nhạc nền.

Để tạo nhạc nền cho trang Web, bạn chỉ việc dùng lại tag <EMBED> như trên, nhưng bật các attributes AUTOPLAY và LOOP lên, đồng thời giấu đi CONTROLLER. Ví dụ, nếu chọn bản yelowros.mid trên đây làm nhạc nền bạn hãy viết dòng sau đây vào đâu đó trong phần <BODY></BODY> của trang Web.

<EMBED SRC="midi/yelowros.mid" AUTOPLAY="true" CONTROLLER="false" LOOP="true">

Và sau đây, bạn sẽ học cách đưa một đoạn phim (video clip) vào trang Web của mình. Cách làm cũng tương tự như với âm thanh. Ngoài ra, cũng giống như trên, những gì bạn thu được sẽ phụ thuộc vào plug-in để chơi video trên máy tính bạn đang dùng. Nhưng trước hết hãy save video clip sau đây vào một folder con đặt tên là video nằm trong folder làm việc của bạn, giữ nguyên tên file là gulls.avi.

[http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/quicktime.gif](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/video/gulls.avi)Video clip.

Bạn viết thêm phần text có màu đỏ sau đây:

<BODY BGCOLOR="#FFFFFF">  
<IMG SRC="hinhanh/friends.gif" WIDTH="90" HEIGHT="40"> Chào các bạn !  
<IMG SRC="hinhanh/party.gif" WIDTH="100" HEIGHT="50">  
<HR>  
<EMBED SRC="midi/yelowros.mid" WIDTH="180" HEIGHT="40" AUTOPLAY="false" CONTROLLER="true" LOOP="false">  
<EMBED SRC="video/gulls.avi" WIDTH="180" HEIGHT="180" AUTOPLAY="false" CONTROLLER="true" LOOP="false">  
</BODY>

Bạn sẽ thấy một toolbar để xem phim trên trang Web:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifhttp://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/friends.gifChào các bạn ! http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/party.gif |

Khi đó người xem có thể bấm nút play trên toolbar để xem phim gulls.avi.

Tôi chỉ lưu ý bạn thêm một điều là giá trị của attribute WIDTH bây giờ là chiều ngang của phim và của attribute HEIGHT là chiều cao phim cộng với chiều cao của toolbar, tất cả đo bằng pixels.

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic03.gif | Bạn muốn viết một trang Web?Bài 6. Liên kết |

Trong bài này chúng tôi sẽ hướng dẫn cách tạo ra các liên kết, hay còn gọi là siêu liên kết (hyperlinks). Đây là một [liên kết tới trang mở đầu](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/intro.html) của bài giới thiệu này, bạn hãy click vào đó xem sao.

Như bạn đã thấy, liên kết vừa rồi cho phép nhảy tới một trang Web khác.

Bây giờ bạn hãy mở trang khuon.html trong Notepad rồi viết phần text có màu đỏ sau đây:

<BODY BGCOLOR="#FFEEFF">  
Mời bạn đến thăm <A HREF="trang01.html">trang Web của tôi</A> !  
</BODY>

Save thay đổi vừa rồi vào trang06.html và mở nó ra trong Internet Explorer, trang Web mới của bạn trông sẽ như thế này:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifMời bạn đến thăm [trang Web của tôi](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang01.html) ! |

Khi click lên liên kết đó bạn sẽ được đưa tới trang01.html.

Như vậy để biến một phần text nào đó thành một liên kết bạn chỉ cần đặt phần text ấy vào giữa các tags <A></A>. A là chữ viết tắt của Anchor, nghĩa là cái neo. Tại đó chúng ta đã "bỏ neo" cho một trang khác.

Trong tag <A> bạn dùng attribute HREF để cho biết đường dẫn và tên của trang Web mà liên kết sẽ đưa tới. HREF là chữ viết tắt của Hypertext Reference, tức là một tài liệu tham khảo dạng hypertext.

Tương tự như trên, bạn cũng có thể tạo một liên kết tới một địa chỉ trên mạng Internet. Trong Notepad bạn hãy viết thêm phần text có màu đỏ sau đây vào trang06.html:

<BODY BGCOLOR="#FFEEFF">  
Mời bạn đến thăm <A HREF="trang01.html">trang Web của tôi</A> !<BR>  
Go to <A HREF="http://www.yahoo.com/">Yahoo</A> !  
</BODY>

Save thay đổi vừa rồi và nhấn nút Refresh trong cửa sổ Internet Explorer của trang06.html bạn sẽ thấy:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifMời bạn đến thăm [trang Web của tôi](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang01.html) ! Go to [Yahoo](http://www.yahoo.com/) ! |

Nếu máy tính của bạn đang nối mạng thì click vào liên kết thứ hai sẽ đưa bạn tới website nổi tiếng Yahoo. Trong attribute HREF bạn hãy chú ý cách viết một địa chỉ Internet, luôn luôn có http:// đi trước tên của website. Một địa chỉ Internet như thế được gọi là một URL, là chữ viết tắt của Uniform Resource Locator.

Bây giờ bạn hãy thêm vào trang06.html phần text có màu đỏ sau đây:

<BODY BGCOLOR="#FFEEFF">  
Mời bạn đến thăm <A HREF="trang01.html">trang Web của tôi</A> !<BR>  
Go to <A HREF="http://www.yahoo.com/">Yahoo</A> !<BR>  
Hãy gửi <A HREF="mailto:teo@hcm.vnn.vn">thư</A> cho tôi !  
</BODY>

Trang Web của bạn sẽ trở thành:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifMời bạn đến thăm [trang Web của tôi](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang01.html) ! Go to [Yahoo](http://www.yahoo.com/) ! Hãy gửi [thư](mailto:teo.hcm.vnn.vn) cho tôi ! |

Nếu bạn đã setup máy tính của mình để dùng e-mail thì click lên liên kết thứ ba sẽ làm xuất hiện phần mềm viết e-mail, qua đó bạn có thể viết và gửi thư cho địa chỉ nêu trong attribute HREF.

Bạn cũng có thể biến một hình ảnh thành một liên kết. Hãy save ảnh sau đây vào folder con hinhanh, giữ nguyên tên file là email\_b.gif.

http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/email_b.gif

Bạn hãy viết thêm vào trang06.html phần text có màu đỏ sau đây:

<BODY BGCOLOR="#FFEEFF">  
Mời bạn đến thăm <A HREF="trang01.html">trang Web của tôi</A> !<BR>  
Go to <A HREF="http://www.yahoo.com/">Yahoo</A> !<BR>  
Hãy gửi <A HREF="mailto:teo@hcm.vnn.vn">thư</A> cho tôi !<BR>  
<A HREF="mailto:teo@hcm.vnn.vn"><IMG SRC="hinhanh/email\_b.gif" WIDTH="40" HEIGHT="40"></A>  
</BODY>

Trang Web của bạn sẽ trở thành:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifMời bạn đến thăm [trang Web của tôi](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang01.html) ! Go to [Yahoo](http://www.yahoo.com/) ! Hãy gửi [thư](mailto:teo.hcm.vnn.vn) cho tôi ! [http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/email_b.gif](mailto:teo@hcm.vnn.vn) |

Khi đó khách đến thăm trang Web có thể click vào hình ảnh trên để viết thư cho bạn.

Bạn chú ý là hình ảnh trên được viền màu xanh dương để chỉ rằng nó là một liên kết. Nếu bạn không thích và muốn bỏ đường viền ấy đi thì hãy thêm attribute BORDER="0" vào trong tag IMG như sau:

<A HREF="mailto:teo@hcm.vnn.vn"><IMG SRC="hinhanh/email\_b.gif" WIDTH="40" HEIGHT="40" BORDER="0"></A>

Bạn sẽ thấy hình ảnh liên kết tới địa chỉ e-mail không còn đường viền nữa:

|  |
| --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/iebar.gifMời bạn đến thăm [trang Web của tôi](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang01.html) ! Go to [Yahoo](http://www.yahoo.com/) ! Hãy gửi [thư](mailto:teo.hcm.vnn.vn) cho tôi ! [http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/email_b.gif](mailto:teo@hcm.vnn.vn) |

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic04.gif | Bạn muốn viết một trang Web?Bài 7. Tạo bảng |

Bạn hãy mở trang khuon.html trong Notepad và viết vào phần BODY các dòng sau:

<TABLE>  
</TABLE>

Đó là các tags dùng để tạo một bảng. Trước khi đi tiếp bạn hãy save thay đổi vừa rồi vào trang07.html.

Bạn dùng attribute BORDER="n" trong tag TABLE để chọn bề dày của các đường viền, với n là bề dày đo bằng pixels.

<TABLE BORDER="1">  
</TABLE>

Giữa các tags <TABLE></TABLE> bạn viết thêm:

<TABLE BORDER="1">  
<TR></TR>  
</TABLE>

Đó là các tags dùng để tạo một hàng (TR là chữ viết tắt của Table Row).

Giữa các tags <TR></TR> bạn viết thêm:

<TABLE BORDER="1">  
<TR><TD></TD></TR>  
</TABLE>

Đó là các tags dùng để tạo một ô trong hàng (TD là chữ viết tắt của Table Data).

Hãy thêm một ô nữa vào hàng nói trên:

<TABLE BORDER="1">  
<TR><TD></TD><TD></TD></TR>  
</TABLE>

Và thêm một hàng thứ hai y như hàng trên:

<TABLE BORDER="1">  
<TR><TD></TD><TD></TD></TR>  
<TR><TD></TD><TD></TD></TR>  
</TABLE>

Bây giờ hãy ghi cái gì đó vào trong các ô nói trên:

<TABLE BORDER="1">  
<TR><TD>Hàng 1 Cột 1</TD><TD>Hàng 1 Cột 2</TD></TR>  
<TR><TD>Hàng 2 Cột 1</TD><TD>Hàng 2 Cột 2</TD></TR>  
</TABLE>

Sau khi Save và mở trang07.html trong Internet Explorer bạn sẽ thấy một bảng như thế này:

|  |  |
| --- | --- |
| Hàng 1 Cột 1 | Hàng 1 Cột 2 |
| Hàng 2 Cột 1 | Hàng 2 Cột 2 |

Khi nội dung của các ô dài quá, bạn cũng có thể viết tách rời các ô ra cho dễ phân biệt, như trong ví dụ sau:

<TABLE BORDER="1">  
<TR>  
<TD>Hàng 1 Cột 1</TD>  
<TD>Hàng 1 Cột 2</TD>  
</TR>  
<TR>  
<TD>Hàng 2 Cột 1</TD>  
<TD>Hàng 2 Cột 2</TD>  
</TR>  
</TABLE>

Sau đây là các attributes của tag <TABLE>:

|  |  |
| --- | --- |
| BGCOLOR="#nnnnnn" | Dùng để chọn màu nền cho cả bảng, #nnnnnn là mã số của màu. |
| BACKGROUND="file" | Dùng để chọn ảnh nền cho cả bảng, file là đường dẫn và tên của ảnh nền. |
| BORDER="n" | Dùng để định bề dày của các đường viền bảng, n là bề dày đo bằng pixels. |
| WIDTH="n", HEIGHT="n" | Xác định chiều rộng và chiều cao của bảng, n là chiều rộng hay chiều cao đo bằng pixels hay bằng phần trăm kích thước cửa sổ browser. |
| CELLSPACING="n" | Dùng để định khoảng cách giữa các ô trong bảng, n là khoảng cách đo bằng pixels. |
| CELLPADDING="n" | Dùng để định khoảng cách giữa nội dung trong ô với đường viền của ô, n là khoảng cách đo bằng pixels. |

Bạn cũng có thể tạo những ô trải rộng trên nhiều cột hay nhiều hàng bằng cách dùng các attributes COLSPAN="n" và ROWSPAN="n", với n là số cột hay số hàng mà ô đó chiếm. Bạn hãy xem các ví dụ sau:

<TABLE BORDER="1">  
<TR><TD COLSPAN="2">Hàng 1 Cột 1-2</TD></TR>  
<TR><TD>Hàng 2 Cột 1</TD><TD>Hàng 2 Cột 2</TD></TR>  
</TABLE>

|  |  |
| --- | --- |
| Hàng 1 Cột 1-2 | |
| Hàng 2 Cột 1 | Hàng 2 Cột 2 |

<TABLE BORDER="1">  
<TR><TD ROWSPAN="2">Hàng 1-2 Cột 1</TD><TD>Hàng 1 Cột 2</TD></TR>  
<TR><TD>Hàng 2 Cột 2</TD></TR>  
</TABLE>

|  |  |
| --- | --- |
| Hàng 1-2 Cột 1 | Hàng 1 Cột 2 |
| Hàng 2 Cột 2 |

Sau đây là các attributes của tag <TD>:

|  |  |
| --- | --- |
| BGCOLOR="#nnnnnn" | Dùng để chọn màu nền cho một ô, #nnnnnn là mã số của màu. |
| BACKGROUND="file" | Dùng để chọn ảnh nền cho một ô, file là đường dẫn và tên của ảnh nền. |
| WIDTH="n" | Xác định chiều rộng của ô, n là chiều rộng đo bằng pixels hay bằng phần trăm chiều rộng của bảng. |
| COLSPAN="n" | Ô trải rộng trên n cột. |
| ROWSPAN="n" | Ô trải rộng trên n hàng. |
| ALIGN="v" | Nội dung trong ô được sắp thẳng hàng ở đường biên trái, ở giữa hay ở đường biên phải của ô, theo giá trị của v là LEFT (là giá trị mặc định), CENTER hay RIGHT. |
| VALIGN="v" | Nội dung trong ô được sắp xếp theo đường biên trên, ở giữa hay theo đường biên dưới của ô, theo giá trị của v là TOP, MIDDLE (là giá trị mặc định) hay BOTTOM. |

Và bây giờ bạn sẽ thực tập dùng bảng để tạo một sitemap, là một hình ảnh mà khi bạn click lên những phần khác nhau của nó thì bạn sẽ được đưa tới những trang Web khác nhau.

Bạn hãy save ba ảnh sau đây vào folder hinhanh trong folder làm việc của bạn, giữ nguyên tên của chúng là wagon\_1.gif, wagon\_2.gif và wagon\_3.gif.

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_1.gif | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_3.gif |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_2.gif |

Công việc tiếp theo là tạo một bảng như sau, vì nó có dạng phù hợp để ghép ba ảnh trên:

<TABLE BORDER="1">  
<TR>  
<TD>Hàng 1 Cột 1</TD>  
<TD ROWSPAN="2">Hàng 1-2 Cột 2</TD>  
</TR>  
<TR>  
<TD>Hàng 2 Cột 1</TD>  
</TR>  
</TABLE>

|  |  |
| --- | --- |
| Hàng 1 Cột 1 | Hàng 1-2 Cột 2 |
| Hàng 2 Cột 1 |

Thay thế nội dung trong các ô bằng các ảnh:

<TABLE BORDER="1">  
<TR>  
<TD><IMG SRC="hinhanh/wagon\_2.gif" WIDTH="120" HEIGHT="70"></TD>  
<TD ROWSPAN="2"><IMG SRC="hinhanh/wagon\_1.gif" WIDTH="100" HEIGHT="111"></TD>  
</TR>  
<TR>  
<TD><IMG SRC="hinhanh/wagon\_3.gif" WIDTH="120" HEIGHT="41"></TD>  
</TR>  
</TABLE>

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_2.gif | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_1.gif |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_3.gif |

Bỏ đi đường viền, khoảng cách giữa các ô và khoảng cách giữa ảnh với đường viền bằng cách dùng các attributes BORDER="0", CELLSPACING="0" và CELLPADDING="0" trong tag TABLE:

<TABLE BORDER="0" CELLSPACING="0" CELLPADDING="0">  
<TR>  
<TD><IMG SRC="hinhanh/wagon\_2.gif" WIDTH="120" HEIGHT="70"></TD>  
<TD ROWSPAN="2"><IMG SRC="hinhanh/wagon\_1.gif" WIDTH="100" HEIGHT="111"></TD>  
</TR>  
<TR>  
<TD><IMG SRC="hinhanh/wagon\_3.gif" WIDTH="120" HEIGHT="41"></TD>  
</TR>  
</TABLE>

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_2.gif | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_1.gif |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_3.gif |

Cuối cùng bạn hãy biến các ảnh thành những liên kết tới ba trang khác nhau của bạn, chẳng hạn như:

<TABLE BORDER="0" CELLSPACING="0" CELLPADDING="0">  
<TR>  
<TD><A HREF="trang02.html"><IMG SRC="hinhanh/wagon\_2.gif" WIDTH="120" HEIGHT="70" BORDER="0"></A></TD>  
<TD ROWSPAN="2"><A HREF="trang01.html"><IMG SRC="hinhanh/wagon\_1.gif" WIDTH="100" HEIGHT="111" BORDER="0"></A></TD>  
</TR>  
<TR>  
<TD><A HREF="trang03.html"><IMG SRC="hinhanh/wagon\_3.gif" WIDTH="120" HEIGHT="41" BORDER="0"></A></TD>  
</TR>  
</TABLE>

|  |  |
| --- | --- |
| [http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_2.gif](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang02.html) | [http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_1.gif](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang01.html) |
| [http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/wagon_3.gif](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/trang03.html) |

Trong đó chúng ta đã bỏ đi đường viền màu xanh quanh các ảnh liên kết bằng cách dùng attribute BORDER="0" trong tag IMG. Bây giờ khi click lên những phần có ghi chữ Pics, Music hay Mail trên ảnh, bạn sẽ được đưa tới ba trang Web khác nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic01.gif | Bạn muốn viết một trang Web?Bài 8. Forms |

Form là một mẫu văn bản dùng để thu thập thông tin, chẳng hạn như hồ sơ xin việc làm, mẫu thăm dò ý kiến v.v... Bạn hãy click vào liên kết dưới đây để xem một ví dụ về form:

[Ví dụ về form](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/form.html)

Bạn hãy thử điền vào form trên đây. Sau khi điền xong bạn có thể click nút "Nộp hồ sơ" để gửi hồ sơ đi. Tuy nhiên, những gì diễn ra sau đó sẽ phụ thuộc vào cấu hình browser và email trên máy tính bạn đang dùng.

Trong bài này, tôi sẽ hướng dẫn bạn cách viết một form tương tự như vậy.

Bạn hãy mở trang khuon.html trong Notepad và thêm vào phần BODY các tags <FORM></FORM>:

<FORM>  
</FORM>

<FORM></FORM> là các tags cơ bản để tạo nên một form. Trong form có nhiều phần để thu thập thông tin dưới những dạng khác nhau. Tất cả các thành phần của form đều phải đặt giữa các tags cơ bản này.

Save thay đổi vừa rồi vào file trang08.html trong folder làm việc của bạn.

Trước hết chúng ta tìm hiểu về text input, là một ô trống để viết một dòng văn bản vào. Text input thường được dùng để người đọc viết họ tên, nghề nghiệp v.v... Bạn hãy viết thêm vào trang08.html:

<FORM>  
<P>  
Họ tên:<BR>  
<INPUT TYPE="text" NAME="ho\_ten">  
</P>  
</FORM>

Save và mở trang08.html trong browser, bạn sẽ thấy:

Họ tên:  


Như vậy để tạo một text input, bạn dùng tag <INPUT> với attribute TYPE="text". Những gì bạn viết vào ô trống trên đây sẽ là dữ liệu được thu thập.

Còn attribute NAME="name" được dùng để đặt tên cho input, trong đó name là tên do bạn lựa chọn. Bạn nên chọn tên có ý nghĩa rõ ràng, phù hợp với loại thông tin trong input đó. Ở đây text input này được đặt tên là ten\_ho, vì nó là nơi viết họ và tên của người làm đơn. Chúng ta phải đặt tên cho mỗi thành phần của form để browser có thể phân biệt được chúng.

Tương tự như trên, bạn tạo thêm một text input tên là nghe\_nghiep để người làm đơn viết nghề nghiệp của mình vào. Bạn viết tiếp đoạn sau:

<P>  
Nghề nghiệp:<BR>  
<INPUT TYPE="text" NAME="nghe\_nghiep">  
</P>

Trong trang Web của bạn sẽ có thêm một text input nữa:

Nghề nghiệp:  


Tiếp theo bạn sẽ tạo một radio button. Radio button thường được dùng để người làm đơn đánh dấu lựa chọn của mình. Trong ví dụ này người làm đơn sẽ đánh dấu vào một trong hai radio buttons để cho biết mình là nam hay nữ. Radio button cũng được tạo ra bằng tag <INPUT>, nhưng với attribute TYPE="radio":

<P>  
Nam: <INPUT TYPE="radio" NAME="phai" VALUE="nam">  
Nữ: <INPUT TYPE="radio" NAME="phai" VALUE="nu">  
</P>

Bạn sẽ thấy:

Nam: Nữ: 

Attribute VALUE="value" dùng để gán một giá trị cho radio button. Thông tin được thu thập từ một radio button là giá trị của nó. Giá trị này phải là một từ mô tả rõ ràng ý nghĩa của radio button. Trong trường hợp này, giá trị của hai radio buttons là "nam" và "nu".

Lưu ý là hai tags <INPUT> tạo ra hai radio buttons, nhưng ở đây cả hai radio buttons đều được đặt tên chung là phai (chữ "phái" viết không dấu). Tại sao tôi lại đặt cùng một tên cho hai radio buttons?

Bạn hãy thử đánh dấu vào cả hai radio buttons trên đây đi. Không được, có phải không? Chúng có cùng tên nên không thể cùng một lúc có hai giá trị khác nhau được.

Nếu bây giờ chúng ta đặt tên khác nhau cho hai radio buttons thì sao?

<P>  
Nam: <INPUT TYPE="radio" NAME="phai\_01" VALUE="nam">  
Nữ: <INPUT TYPE="radio" NAME="phai\_02" VALUE="nu">  
</P>

Bạn sẽ thấy:

Nam: Nữ: 

Có vẻ như không có gì khác, nhưng bạn hãy đánh dấu vào cả hai vòng tròn xem sao.

Tiếp theo đây chúng ta tạo một bảng lựa chọn để người làm đơn chọn lứa tuổi của mình. Muốn vậy bạn dùng các tags <SELECT></SELECT> như sau:

<P>  
Tuổi:<BR>  
<SELECT NAME="tuoi">  
   <OPTION VALUE="0-9"> Từ 0 đến 9 tuổi  
   <OPTION VALUE="tren9"> Trên 9 tuổi  
</SELECT>  
</P>

Trong browser bạn sẽ thấy:

Tuổi:

Bảng lựa chọn như trên được gọi là một drop-down list, vì khi bạn click vào mũi tên thì bảng sẽ mở rộng xuống phía dưới (drop down).

Mỗi lựa chọn (option) trong bảng tương ứng với một tag <OPTION VALUE="value">, trong đó value là giá trị của option. Dữ liệu được thu thập từ drop-down list chính là giá trị này. Nó phải là một từ mô tả rõ ràng nội dung của option.

Ngoài ra, ngay sau mỗi option bạn phải viết một phần mô tả để người làm đơn hiểu nội dung của option. Những gì bạn thấy trong drop-down list là phần mô tả này chứ không phải là phần giá trị của option.

Kế tiếp là phần sở thích. Trong phần này, người làm đơn chọn một sở thích bằng cách đánh dấu vào ô vuông bên cạnh. Một ô vuông như thế được gọi là một checkbox. Checkbox cũng được tạo ra bằng tag <INPUT>, nhưng với attribute TYPE="checkbox":

<P>  
Sở thích:<BR>  
Ăn kem <INPUT TYPE="checkbox" NAME="so\_thich\_01" VALUE="an\_kem"><BR>  
Đi siêu thị <INPUT TYPE="checkbox" NAME="so\_thich\_02" VALUE="di\_sieu\_thi">  
</P>

Bạn sẽ thấy trong browser:

Sở thích:  
Ăn kem   
Đi siêu thị 

Chú ý là tôi đã đặt tên khác nhau cho các checkboxes để người làm đơn có thể đánh dấu vào nhiều mục khác nhau.

Để sắp thẳng hàng các checkboxes, thuận tiện nhất là sắp chúng vào một bảng:

<P>  
Sở thích:<BR>  
<TABLE BORDER="0" CELLSPACING="10" CELLPADDING="0">  
<TR>  
<TD>Ăn kem</TD>  
<TD><INPUT TYPE="checkbox" NAME="so\_thich\_01" VALUE="an\_kem"></TD>  
</TR>  
<TR>  
<TD>Đi siêu thị</TD>  
<TD><INPUT TYPE="checkbox" NAME="so\_thich\_02" VALUE="di\_sieu\_thi"></TD>  
</TR>  
</TABLE>  
</P>

Bạn sẽ thấy:

Sở thích:

|  |  |
| --- | --- |
| Ăn kem |  |
| Đi siêu thị |  |

Để có thể viết nhiều dòng văn bản vào form, chúng ta dùng text area (nghĩa là vùng văn bản). Trong ví dụ sau đây bạn sẽ tạo một text area để người làm đơn có thể tự do kể về sở thích của mình. Bạn hãy viết thêm:

<P>  
Sở thích khác:<BR>  
<TEXTAREA NAME="so\_thich\_khac" COLS="40" ROWS="5">  
Nếu có sở thích khác, bạn hãy viết vào đây:  
</TEXTAREA>  
</P>

Trong browser bạn sẽ thấy một cửa sổ, trong đó người làm đơn có thể viết vào:

Sở thích khác:  


Kích thước của text area được quy định bởi các attributes COLS="nc" và ROWS="nr", trong đó nc và nr là số cột (số ký tự trên một hàng) và số hàng.

Bạn lưu ý là những gì bạn viết ở giữa hai tags <TEXTAREA></TEXTAREA> đều được hiển thị trong text area.

Sau khi form đã được điền xong, tất cả thông tin vẫn chưa được gửi đi. Bạn phải tạo một nút submit (nộp đơn). Người làm đơn sẽ click vào nút này để gửi thông tin đi. Bạn tạo một nút submit như sau:

<P>  
<INPUT TYPE="submit" VALUE="Nộp hồ sơ">  
</P>

Bạn sẽ thấy trong browser:

Bạn cũng nên tạo một nút reset (trở lại từ đầu) để người làm đơn có thể xóa hết và làm lại từ đầu. Bạn hãy viết thêm phần sau:

<P>  
<INPUT TYPE="reset" VALUE="Làm lại">  
</P>

Sau khi Save và Refresh bạn sẽ có:

Đến đây thì form của bạn đã gần như hoàn chỉnh rồi, chỉ còn thiếu một chi tiết nữa thôi. Chi tiết này có liên quan tới phương pháp chuyển dữ liệu về cho người thu thập thông tin.

Cách thứ nhất là dùng phần mềm email ngay trên máy tính của người làm đơn. Muốn dùng cách này bạn hãy trở lại tag <FORM> ở phần đầu trang08.html và thêm vào các attributes METHOD, ACTION và ENCTYPE như sau:

<FORM METHOD="post" ACTION="mailto:nnn@nnn.nnn.nn" ENCTYPE="text/plain">

Trong đó nnn@nnn.nnn.nn là địa chỉ email sẽ nhận thông tin thu thập được qua form.

Cách thứ hai để chuyển dữ liệu là dùng một phần mềm CGI (CGI Script) đặt trên một máy chủ nào đó. Phần mềm này sẽ tự động chuyển dữ liệu về cho người thu thập thông tin. Chi tiết sẽ khác nhau tùy theo máy chủ, do đó bạn phải liên hệ với người điều hành máy chủ để biết cụ thể.

Sau đây là một ví dụ:

<FORM METHOD="post" ACTION="/cgi-bin/form.cgi">

Trong đó "/cgi-bin/form.cgi" là đường dẫn và tên của CGI Script dùng để xử lý và gửi thông tin.

Thông tin nhận được từ form mà bạn vừa soạn thảo có dạng như trong ví dụ sau:

ho\_ten=Le Quynh Anh  
nghe\_nghiep=Hoc sinh nha tre  
phai=nu  
tuoi=0-9  
so\_thich\_01=an\_kem  
so\_thich\_02=di\_sieu\_thi  
so\_thich\_khac=Hat, choi lego

|  |  |
| --- | --- |
| Bạn muốn viết một trang Web?Bài 9. Frames | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/titlepic02.gif |

Sau đây là liên kết tới một trang Web có dùng frames, bạn hãy click vào liên kết để xem trang Web đó. Sau khi xem xong bạn nhớ nhấn nút Back trên toolbar của browser để trở lại bài học này.

[Ví dụ về frames](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/frames01.html)

Bạn cũng thấy là trong ví dụ vừa rồi cửa sổ browser được chia làm hai cột, mỗi cột như vậy được gọi là một frame. Để tạo một trang Web có hai frames như vậy, bạn phải viết tới ba trang Web khác nhau: một trang chính làm khung chứa hai frames và hai trang phụ cho hai frames.

Trước hết bạn hãy viết ba trang để làm frames cho các phần thực tập trong bài này. Bạn mở trang khuon.html và thêm vào phần BODY chữ "Trang 1", save nó dưới tên gọi là trang01.html vào một folder con tên là vidu (ví dụ) ở trong folder làm việc của bạn. Tương tự như vậy, viết một trang với chữ "Trang 2" và một trang với chữ "Trang 3" trong phần BODY, rồi save chúng trong folder vidu, đặt tên là trang02.html và trang03.html

Bây giờ chúng ta hãy bắt tay vào viết một trang chính để chứa hai frames. Bạn hãy mở trang khuon.html trong Notepad, xoá đi các tags <BODY></BODY> và thay thế chúng bằng các tags <FRAMESET></FRAMESET> như sau:

<HTML>  
<HEAD>  
<TITLE></TITLE>  
</HEAD>  
<FRAMESET>  
</FRAMESET>  
</HTML>

Đó là các tags dùng để tạo nên bộ khung chứa các frames. Bạn nhớ cho kỹ nghe: trang chính để chứa frames không có phần <BODY></BODY> nữa, mà thay vào đó là <FRAMESET></FRAMESET>.

Tiếp theo đây bạn sẽ đưa hai frames vào khung nói trên bằng cách dùng tag <FRAME>:

<FRAMESET COLS="50%,50%">  
  <FRAME SRC="vidu/trang01.html">  
  <FRAME SRC="vidu/trang02.html">  
</FRAMESET>

Viết như vậy có nghĩa là frame thứ nhất là trang trang01.html, còn frame thứ hai là trang trang02.html. Ở đây tôi đã đẩy các dòng chứa tag FRAME sang phải một chút để cho dễ đọc.

Ngoài ra bạn đừng quên attribute COLS="50%,50%" trong tag <FRAMESET>. Attribute này dùng để báo cho browser biết rằng trang chính sẽ được chia thành hai cột (COLS là chữ viết tắt của Columns, tức là cột), mỗi cột có chiều rộng bằng 50% chiều rộng của cửa sổ chính.

Đến đây bạn hãy save trang vừa soạn vào folder làm việc của bạn, đặt tên cho nó là trang09.html. Mở trang09.html trong browser, bạn sẽ thấy nó giống như thế này: [trang frames của bạn](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/frames01.html).

Thay vì cho chiều rộng của frame bằng giá trị phần trăm như trên, bạn cũng có thể cho bằng pixels, như trong đoạn sau:

<FRAMESET COLS="170,\*">  
  <FRAME SRC="vidu/trang01.html">  
  <FRAME SRC="vidu/trang02.html">  
</FRAMESET>

Viết như trên có nghĩa là cột thứ nhất có chiều rộng bằng 170 pixels, còn lại bao nhiêu thì dành hết cho cột thứ hai.

Sau khi Save và Refresh, bạn sẽ thấy như thế này: [trang frames của bạn](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/frames02.html).

Cứ như thế bạn muốn chia trang chính làm bao nhiêu frames cũng được, chỉ việc chèn thêm tag <FRAME SRC="file"> vào trong các tags <FRAMESET></FRAMESET>, trong đó file là đường dẫn và tên trang Web của frame mới.

Nếu muốn chia trang chính làm hai phần nằm ngang (hai hàng) thay vì hai cột, thì trong <FRAMESET> bạn dùng attribute ROWS thay vào chỗ của COLS, như trong ví dụ sau:

<FRAMESET ROWS="170,\*">  
  <FRAME SRC="vidu/trang01.html">  
  <FRAME SRC="vidu/trang02.html">  
</FRAMESET>

Bạn sẽ thấy như thế này: [trang frames mới của bạn](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/frames03.html).

Bạn cũng có thể chia mỗi frame thành các frames nhỏ hơn nữa bằng cách lồng các tags <FRAMESET></FRAMESET> vào nhau. Như trong ví dụ sau, chúng ta sẽ chia frame phía dưới thành hai cột, cột thứ nhất là trang02.html, cột thứ hai là trang03.html.

<FRAMESET ROWS="170,\*">  
  <FRAME SRC="vidu/trang01.html">  
  <FRAMESET COLS="25%,75%">  
    <FRAME SRC="vidu/trang02.html">  
    <FRAME SRC="vidu/trang03.html">  
  </FRAMESET>  
</FRAMESET>

Trong browser bạn sẽ thấy: [trang frames mới của bạn](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/frames04.html).

Bạn lưu ý là dùng nhiều frames quá làm cho trang Web của bạn trở nên rất khó coi. Thông thường chỉ nên dùng hai frames thôi. Trên thực tế, người ta hay chia một trang làm hai cột, cột bên trái được dùng làm mục lục, gồm các liên kết tới những phần khác nhau trên website. Khi người xem click lên một liên kết trong mục lục ở frame bên trái thì trang Web tương ứng sẽ được mở ra ở frame bên phải, như trong ví dụ sau:

[Một áp dụng của frames](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/vidu/frames05.html)

Để làm được như trong ví dụ vừa rồi, bạn viết một trang với phần FRAMESET như sau:

<FRAMESET COLS="170,\*">  
  <FRAME SRC="vidu/mucluc.html">  
  <FRAME SRC="vidu/trang01.html" NAME="main">  
</FRAMESET>

Trong đó frame thứ nhất chứa trang mucluc.html (bạn sẽ viết trang này ngay sau đây), còn frame thứ hai chứa trang01.html. Ngoài ra tôi đã dùng attribute NAME="main" để đặt tên cho frame thứ hai là "main". Bạn muốn đặt tên gì cũng được, ở đây tôi dùng "main" để chỉ rằng đó là frame chính.

Bạn hãy save trang này vào folder làm việc của bạn, đặt tên cho nó là trang09b.html.

Tiếp theo bạn viết trang mục lục, gồm các liên kết tới ba trang là trang01.html, trang02.html và trang03.html.

<BODY>  
<P><FONT FACE="Arial" SIZE="4" COLOR="#0000ff">Mục lục</FONT></P>  
<P><A HREF="vidu/trang01.html" TARGET="main">Trang 1</A></P>  
<P><A HREF="vidu/trang02.html" TARGET="main">Trang 2</A></P>  
<P><A HREF="vidu/trang03.html" TARGET="main">Trang 3</A></P>  
</BODY>

Tôi dùng tags <A></A> để tạo liên kết như thường lệ. Tuy nhiên trong đó có một attribute mới là TARGET="main". Ý nghĩa của nó là trang Web liên kết sẽ được mở ra trong frame mang tên là "main". Nếu không có attribute này thì khi click lên một liên kết, trang Web liên kết sẽ được mở ra ngay trong frame chứa liên kết đó.

Bạn hãy save trang này vào folder làm việc của bạn, đặt tên cho nó là mucluc.html. Như vậy là xong rồi đó, bạn hãy mở trang09b.html trong browser và thử click lên các liên kết trong frame mục lục xem sao.

|  |  |
| --- | --- |
| Bạn muốn viết một trang Web?Phần kết | http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/hinhanh/grad.gif |

Qua các bài thực tập vừa rồi các bạn đã làm quen với những kiến thức cơ bản về soạn thảo HTML. Trong đó tôi chỉ giới thiệu những tags hay dùng nhất và một số attributes thường gặp nhất của chúng. Để giúp các bạn tìm hiểu thêm về các tags và attributes khác tôi có kèm theo đây tài liệu sau:

[Barebone HTML Guide](http://thanhtra.nguyen.free.fr/html/barebone/barebone.html)

Còn một số vấn đề tôi chưa giới thiệu, chẳng hạn như định dạng trang Web bằng Cascading Style Sheets (CSS), tạo các hiệu ứng động cho trang Web bằng các ngôn ngữ lập trình như JavaScript, Java. Các bạn có thể vào Internet để tìm hiểu thêm về những vấn đề này ở:

[Guide to Cascading Style Sheets](http://www.htmlhelp.com/reference/css/)  
[JavaScript for Beginners](http://www.javascriptmall.com/learn/contents.htm)  
[HTMLGoodies Java Applet Tutorial](http://www.htmlgoodies.com/beyond/ja.html)

Các bạn có để ý phần mục lục ở đầu mỗi trang không? Khi đưa con trỏ lên chữ "Bài học" thì các bạn thấy một menu xuất hiện. Các bạn có thể lựa chọn bài học trên menu rồi click chuột để mở ra bài học tương ứng. Nó là ứng dụng của JavaScript đó. Tôi đã dùng mã nguồn của tác giả [Peter Belesis](http://www.dhtmlab.com/) để tạo nên menu đó.

Ngoài ra, một vấn đề nữa là làm thế nào áp dụng những gì đã học về cú pháp HTML để tạo nên những trang Web vừa đẹp, hấp dẫn người xem, lại vừa gọn nhẹ (không mất nhiều thời gian để tải về). Điều đó nằm ngoài phạm vi của bài hướng dẫn này. Tuy nhiên, tôi có thể nói gọn như thế này: hãy tránh dùng quá nhiều những hiệu ứng động, multimedia và frames.

Tôi cũng chưa chỉ cho các bạn cách thức đưa trang Web của mình lên mạng Internet. Thông thường, các bạn sẽ tiếp xúc với một ISP (Internet Service Provider, nhà cung cấp dịch vụ Internet) như VNN, FPT ... để thuê chỗ. Khi đó, các bạn sẽ được hướng dẫn cụ thể hơn.

Chúc các bạn thành công.